TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST

Ngày: 02/06/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hương G

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn V

Bà Trần Thị M

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng H - Thư ký Tòa án,Tòa án nhân dân quận H, thành phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H, thành phố H tham gia phiên tòa*:** Bà Phạm Thị N - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 06 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 90/2023/TLST-HS ngày 10 tháng 04 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2023/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 05 năm 2023; đối với bị cáo:

1. NGUYỄN TUẤN A, sinh năm 1991; tại: T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm Bãi Cải, xã T, huyện Đ, tỉnh T; Nơi cư trú: như trên; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn L(đã chết) và bà Nông Thị T; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2014, Công an huyện Đ, tỉnh T xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Bản án số 37/2017/HS_ST ngày 25/7/2017 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh T xử 09 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; danh chỉ bản số: 73 do Công an quận H lập ngày 04/01/2023; Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/12/2022; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. HOÀNG VĂN T, sinh năm 1979; tại: T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Đ, xã A, huyện T, tỉnh T; Nơi cư trú: không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc

tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn T(chết) và bà Lê Thị G;Vợ: Lê Thị T, có 02 con sinh năm 1999, 2003; Tiền án:Bản án số 45/2019/HS_ST ngày 19/9/2019 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử 08 tháng tù tội Trộm cắp tài sản; Bản án số 15/2021/HS_ST ngày 14/4/2021 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử 18 tháng tù tội Trộm cắp tài sản; tiền sự: Không; danh chỉ bản số: 75 do Công an quận H lập ngày 04/01/2023; Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/12/2022; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. PHẠM VĂN T, sinh năm 1997; tại: T; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã Y, huyện Đ, tỉnh T; Nơi cư trú: không cố định; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn Q(chết) và bà Phạm Thị T; Tiền án: Bản án số 84/2016/HS_ST ngày 09/12/2016 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh T xử 15 tháng tù tội Cưỡng đoạt tài sản; Bản án số 95/2018/HS_ST ngày 15/11/2018 Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh T xử 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản và 24 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản; tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/3/2016Các tháng 3, 5, 7/2016, Công an huyện Đ, tỉnh T 03 lần xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản;danh chỉ bản số: 74 do Công an quận H lập ngày 04/01/2023; Bị bắt quả tang, tạm giữ ngày 26/12/2022; Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 H; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 26/12/2022, Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn T và Hoàng Văn T rủ nhau góp tiền đi mua ma túy để sử dụng chung. T và T mỗi người đưa cho Tuấn A 100.000 đồng, còn Tuấn A bỏ ra 100.000 đồng, rồi Tuấn A chở T và T bằng xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius biển kiểm soát 98D1-67896 đi mua ma túy. Khi gần đến khu vực cầu Nguyễn An N, T và T xuống xe đợi, còn Tuấn A đi xe máy một mình tìm gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 01 gói ma túy Heroine, với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Tuấn A cất giấu vào trong túi áo khoác bên phải đang mặc, rồi quay lại đón T và T đi tìm nơi để sử dụng và bị lực lượng công an kiểm tra phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng của vụ án đã thu giữ: Khi bắt quả tang, lực lượng công an đã thu giữ trên người Nguyễn Tuấn A 01 gói ni-lông màu đen đựng chất bột màu trắng (nghi ma túy); 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius mang biển kiểm soát 98D1-67896, số khung: Y120972, số máy: 179321 (Xe đã qua sử dụng).

Cơ quan điều tra đã quyết định trưng cầu giám định đối với gói vật chứng nghi ma túy thu giữ và niêm phong nêu trên. Tại Kết luận giám định số 42/KL-KTHS ngày 03/01/2023 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố H kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói ni-lông màu đen là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,376 gam.*

Cơ quan công an đã dẫn giải Tuấn A xác định được vị trí Tuấn A mua ma túy tại khu vực cầu Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận H, thành phố H nhưng không xác định được đối tượng bán ma túy cho Tuấn A.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius mang biển kiểm soát 98D1-67896 đã thu giữ, Phạm Văn T đã được chuyển lưu giữ tại cơ quan thi hành án.

*Tại bản cáo trạng số 90/CT-VKSHM ngày 04/04/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận H đã truy tố Phạm Văn T và Hoàng Văn T tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm o, Khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự; Nguyễn Tuấn A tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c, Khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự;

*Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Văn T, Hoàng Văn T, Nguyễn Tuấn A đã khai nhận: Ngày 26/12/2022 bị cáo Phạm Văn T, Hoàng Văn T, Nguyễn Tuấn A đã có hành góp tiền để mua ma túy mục đích để sử dụng, trong đó Nguyễn Tuấn A là người trực tiếp đi mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma tuý loại heroin có khối lượng 0,376 gam với giá 300.000 đồng. Sau đó Tuấn A chở T và T đi tìm nơi để sử dụng ma túy khi đến trước cửa số nhà 1 Q19B, ngõ 134 phố Nguyễn An Ninh, phường Tương Mai, quận H, H thì bị cơ quan công an phát hiện thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H giữ quyền công tố luận tội và tranh luận tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị áp dụng:

* Điểm c, Khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Nguyễn Tuấn A từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

* Điểm o, Khoản 2, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

- Phạm Văn T từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù.
- Hoàng Văn T từ 05 năm 06 tháng tù đến 06 năm tù..
- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.
- Tịch thu tiêu hủy 0,376 gam gam Heroine.
-Tịch thu sung công 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCUE1710GY120972, số máy E3T6E1179321

-Tịch thu tiêu hủy 01 BKS: 98D1-678.96

[2].Phần tranh luận tại phiên tòa: Bị cáo Phạm Văn T, Hoàng Văn T, Nguyễn Tuấn A thừa nhận Kiểm sát viên luận tội đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng, không oan, sai nên không có tranh luận gì.

[3].Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Hoàng Mai, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, kiểm sát viên trong quá tình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự ; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra làm rõ tại phiên tòa thể hiện: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu được trong vụ án và kết luận giám định. Đủ cơ sở kết luận:

Hồi 15 giờ ngày 26/12/2022, Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn T, Hoàng Văn T đã có hành vi góp tiền mua ma túy để cùng nhau sử dụng, trong đó Nguyễn Tuấn A là người trực tiếp điều khiển xe máy, trực tiếp giao dịch mua 0,376 gam ma túy loại Heroine với giá 300.000 đồng của một người đàn ông không quen biết. Sau đó Tuấn A chở T và T đi tìm nơi sử dụng đến trước số nhà 1 Q19B, Ngõ 134, phố Nguyễn An N, phường T, quận H, thành phố H thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng vật chứng.

Hành vi góp tiền mua trái phép 0,376 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân của các bị cáo Nguyễn Tuấn A, Phạm Văn T, Hoàng Văn T đã phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố theo tội danh và điều luật trên là hoàn toàn đúng pháp luật.

[3]. Tính chất vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm cho xã hội,

tiếp tay cho các tệ nạn buôn bán ma túy ngày càng phát triển. Các bị cáo biết được tác hại của ma túy nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội mục đích nhằm thỏa mãn sự nghiện ngập của bản thân, thể hiện ý thức xem nhẹ pháp luật của bị cáo.

Xét nhân thân các bị cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn A nhân thân có 01 tiền án đã xóa; Bị cáo Phạm Văn T có 02 tiền án năm 2016 và năm 2018 chưa được xóa, trong đó Bản án số 95/2018/HS-ST ngày 15/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh T xử phạt bị cáo 12 tháng tù tội Trộm cắp tài sản và 24 tháng tù tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản được xác định là tái phạm, tính đến nay chưa được xóa án tích. Bị cáo Hoàng Văn T có 02 tiền án năm 2019 và năm 2021 chưa được xóa, trong đó Bản án số 15/2021/HS_ST ngày 14/4/2021 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh T xử 18 tháng tù tội Trộm cắp tài sản được xác định là tái phạm, tính đến nay chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo T và bị cáo T được xác định là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần phải xử phạt các bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội cũng như nhân thân của các bị cáo mới có tác dụng đảm bảo công tác đấu tranh và phòng chống tội phạm.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Ngoài hình phạt chính, lẽ racác bị cáo phải chịu thêm hình phạt bổ sung bằng tiền. Song xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, không có công việc ổn định nên không có khả năng thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền, vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]. Xử lý vật chứng:

- Đối với 01 bao niêm phong bên trong có chứa 0,376 gam Heroine cần tịch thu tiêu hủy.

[6]. Các vấn đề liên quan khác:

Đối tượng bán ma tuý cho Tuấn A không xác minh được lai lịch vì vậy không có cơ sở để xử lý đối với đối tượng trên.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius mang biển kiểm soát 98D1-67896 đã thu giữ, Phạm Văn T khai mua của anh Phạm Văn Sáng. Khi mua xe trên, vẫn mang biển kiểm soát 36G1-24886, nhưng không viết giấy mua bán. Quá trình sử dụng, T bị mất giấy tờ xe và biển kiểm soát 36G1-24886, sau đó T nhặt được chiếc biển kiểm soát 98D1-67896 nên lắp vào xe để sử dụng. Kết quả xác

minh số khung, số máy xe trên, người đứng tên đăng ký sở hữu là anh Phạm Văn Sáng sinh năm 1993, ở xóm 5 xã Nga Tân, huyện Nga Sơn, tỉnh T, được đăng ký biển kiểm soát 36G1-24886. Anh Sáng trình bày đã mua và đăng ký sở hữu xe trên từ năm 2016 và đã bán lại cho Phạm Văn T từ cuối năm 2021. Bị cáo T đã sử dụng chiếc xe máy trên đẻ đi mua ma túy về sử dụng vì vậy cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Xác minh người đứng tên đăng ký biển kiểm soát 98D1-67896 là anh Nguyễn Văn Tư sinh năm 1968, trú tại thôn Đồng Tâm, xã Thường Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang, biển kiểm soát trên được đăng ký cho xe máy nhãn hiệu Honda, hiện anh Tư đang sử dụng xe máy và biển kiểm soát được đăng ký nêu trên. Vì vậy cần tịch thu tiêu hủy biển kiểm soát 98D1-67896 đã thu giữ.

Xét anh Nguyễn Văn Tư và anh Phạm Văn Sáng không liên quan đến vụ án vì vậy Toà án không đưa anh Tư và anh Dũng vào tham gia tố tụng trong vụ án.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Khoản 1 Mục 1 Danh mục án phí lệ phí Tòa án.

[8]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: - Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Tuấn A 22 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022.

Căn cứ: - Điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Phạm Văn T 05 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022.

Căn cứ: - Điểm o Khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Hoàng Văn T 05 năm 08 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/12/2022.

Căn cứ: - Điều 47 Bộ luật Hình sự;

- Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về về mức thu, miễn giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền cho các bị cáo.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao niêm phong bên trong có 0, 376 gam Heroine.

-Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, số khung RLCUE1710GY120972, số máy E3T6E1179321

-Tịch thu tiêu hủy 01 BKS: 98D1-678.96

(Theo biên bản bàn giao vật chứng số NK2023- 0127 ngày 05/04/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H, H).

- Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP H;
- Viện kiểm sát quận H;
- Thi hành án quận H;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. Hội đồng xét xử sơ thẩm

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hương G

Thành viên Hội đồng xét xử **Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**